TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-VHNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 04 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc công nhận cha mẹ cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP. ĐÀ NẴNG

T phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Lê Văn Lâm**

Thư ký phiên họp: Ông **Đoàn Công Hồng Lĩnh** - Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Hòa** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2021 về việc công nhận cha mẹ ruột cho con theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2021/QĐST-VHNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm: 1982

Trú tại: Tổ 31, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Có mặt;

Bà Trần Thị T, sinh năm: 1960 và ông **Nguyễn C**, sinh năm 1959 (đã mất);

Trú tại: Tổ 31, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Có mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Nguyễn Như D**, sinh năm: 1983

Trú tại: Tổ 31, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt;

2. Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1986

Trú tại: Tổ 31, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Có mặt;

3. Ông **Nguyễn Như H1**, sinh năm: 1993

Trú tại: Tổ 31, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt;

4. Bà **Nguyễn Thị Diệu T1**, sinh năm: 1996

Trú tại: Tổ 31, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Trước đây vợ chồng ông Nguyễn Như Phương và bà Đỗ Xuân Diệu Huyền là (bác ruột) của bà Nguyễn Thị Diệu L có nhận bà Nguyễn Thị Diệu L làm con và đứng tên trong giấy khai sinh là cha mẹ ruột. Sau đó, đến ngày 27/3/2006 vợ chồng ông Phương và bà Huyền đã yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng công nhận bà Nguyễn Thị Diệu L không phải là con đẻ của vợ chồng ông Phương và bà Huyền, theo Quyết định số 06/2006/HNGĐ-ST ngày 27/3/2006 của Tòa án nhân dân quạn Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Nay bà Nguyễn Thị Diệu L yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng giám định ADN của bà L và những người con của ông Nguyễn C (đã chết) và bà Trần Thị T gồm: Bà Trần Thị T, ông Nguyễn Như D, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Như H1 và bà Nguyễn Thị Diệu T1 làm cơ sở công nhận ông Nguyễn C (đã chết) và bà Trần Thị T là cha, mẹ đẻ của bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn phát biểu ý kiến về việc Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đầy đủ và đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc, đồng thời những người tham gia tố tụng cũng đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự; khoản 10 Điều 29, Điều 366, Điều 367, Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 90, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận nội dung đơn của bà Nguyễn Thị Diệu L yêu cầu Tòa án công nhận ông Nguyễn C (đã chết) và bà Trần Thị T là cha, mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Diệu L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng nhận định:

[1] Việc bà Nguyễn Thị Diệu L làm đơn yêu cầu công nhận cha mẹ ruột cho bà L là thuộc quyền công dân được pháp luật bảo vệ và bà đã cung cấp đầy đủ các tài liệu

chứng cứ liên quan đến yêu cầu của mình theo đúng quy định pháp luật, đơn yêu cầu của bà L có hình thức và nội dung đầy đủ theo quy định tại Điều 362 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi người yêu cầu cung cấp đầy đủ các chứng cứ liên quan thấy rằng nội dung yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn được quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự "Yêu cầu công nhận cha, mẹ cho con" của bà Nguyễn Thị Diệu L đề ngày 17/02/2020 được tóm tắt như sau:

Trước đây vợ chồng ông Nguyễn Như Phương và bà Đỗ Xuân Diệu Huyền là (bác ruột) của bà Nguyễn Thị Diệu L có nhận bà Nguyễn Thị Diệu L làm con và đứng tên trong giấy khai sinh là cha mẹ ruột. Sau đó, đến ngày 27/3/2006 vợ cH ông Phương và bà Huyền đã yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng công nhận bà Nguyễn Thị Diệu L không phải là con đẻ của vợ chồng ông Phương và bà Huyền, theo Quyết định số 06/2006/HNGĐ-ST ngày 27/3/2006 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Nay bà Nguyễn Thị Diệu L yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng giám định ADN của bà L và những người con của ông Nguyễn C (đã chết) và bà Trần Thị T gồm: Bà Trần Thị T, ông Nguyễn Như D, bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Như H1 và bà Nguyễn Thị Diệu T1 làm cơ sở công nhận ông Nguyễn C (đã chết) và bà Trần Thị T là cha, mẹ đẻ của bà.

[3] Qua đơn trình bày của bà Nguyễn Thị Diệu L xét thấy: Việc bà Nguyễn Thị Diệu L xác nhận ông Nguyễn C (đã chết) và bà Trần Thị T là cha, mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Diệu L là hoàn toàn có thật. Tại kết quả giám định ADN số PL-210215 ngày 01/02/2021 của Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN tại Đà Nẵng đã kết luận:

Người có mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Thị Diệu L và người có mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Thị H có cùng quan hệ huyết thống Chị gái- Em gái cùng cha.

Người có mẫu ADN ký hiệu Trần Thị T và người có mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Thị Diệu L có cùng quan hệ huyết thống Mẹ- Con.

Theo đơn trình bày ý kiến của bà Trần Thị T và các ông Nguyễn Như D, Nguyễn Như H1; bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Diệu T1 tất cả đều xác nhận bà Nguyễn Thị Diệu L là con ruột của bà Trần Thị T và ông Nguyễn C (đã chết) và đều thống nhất với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Diệu L về việc công nhận bà Trần Thị T là mẹ đẻ và ông Nguyễn C (đã mất) là cha đẻ của bà Nguyễn Thị Diệu L.

Qua ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên họp về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Diệu L về việc công nhận cha, mẹ cho con là có căn cứ.

[4] Từ những nhận định trên, xét thấy có đủ cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Diệu L về việc truy và công nhận cha, mẹ cho con, nhằm tạo điều kiện cho bà L được nhìn nhận huyết thống cũng như cha mẹ đẻ của mình.

[5] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Diệu L phải chịu.

QUẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điều 39 của Bộ luật dân sự; khoản 10 Điều 29, Điều 366, Điều 367, Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Diệu L về việc công nhận cha mẹ cho con.

Tuyên bố: Bà Trần Thị T, sinh năm 1960; Trú tại: Tổ 31, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng và ông Nguyễn C (đã chết) là cha, mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm: 1982; Trú tại: Tổ 31, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng.

- Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, bà Nguyễn Thị Diệu L phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007153 ngày 30/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

- Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Văn Lâm